TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SƠN LA** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 95/2023/HS-ST Ngày 26/6/2023	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phượng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đoàn Thị Thúy.

2. Ông Cà Văn Thanh.

- Thư ký phiên toà: Bà Đỗ Thị Thanh Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La tham gia phiên toà: Ông Tòng Thanh Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 97/2023/TLST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo.

Phạm Đức C (tên gọi khác: Không), sinh ngày 03 tháng 02 năm 1971; tại huyện M, tỉnh Sơn La; nơi ĐKHKTT: Tổ 6, phường Q, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; chỗ ở hiện nay: Bản Th, phường Ch, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Phạm D, sinh năm 1937 (đã chết) và bà Nguyễn T, sinh năm 1947 (đã chết); vợ Quàng Việt H sinh năm 1976 (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 19/9/2006 bị Tòa án nhân dân thị xã Sơn La, tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Ngày 17/3/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Sơn La xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01 tháng 3 năm 2023 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 50 phút ngày 01/3/2023, tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội

phạm về kinh tế Công an thành phố Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 4, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La đã phát hiện, bắt quả tang Phạm Đức C đang có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nilon màu xanh, bên trong chứa cục bột màu trắng (C tự giác lấy trong túi áo khoác bên phải ra giao nộp, khai nhận là Heroine cất giữ để sử dụng).

Ngày 01/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu gửi giám định, kết quả: Cục bột màu trắng trong gói nilon màu xanh thu giữ khi bắt quả tang Phạm Đức Cảnh có khối lượng 0,30 gam, lấy cục màu trắng có khối lượng 0,17 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu V; Còn lại cục bột màu trắng có khối lượng 0,13 gam làm mẫu lưu kho ký hiệu H.

Kết luận giám định số 507/KL-KTHS ngày 03/3/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: "Mẫu gửi giám định ký hiệu V là chất ma túy; Loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,17 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,30 gam; Loại Heroine. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Quá trình điều tra, bị cáo khai nhận như sau: Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 01/3/2023, Cảnh đi xe buýt đến khu vực bến xe khách tỉnh Sơn La thuộc tổ 1, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Cảnh gặp và hỏi mua được của một người phụ nữ không biết tên tuổi địa chỉ 01 gói ma túy được gói trong 01 mảnh nilon màu xanh với số tiền 500.000 đồng. Cảnh cất gói ma túy vào túi áo khoác phải đang mặc rồi bắt xe buýt đi đến khu vực tổ 4, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La, Cảnh xuống xe đi bộ tìm nơi để sử dụng thì bị tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế Công an thành phố Sơn La phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Về nguồn gốc số ma túy trong vụ án, Phạm Đức C khai nhận mua của một người phụ nữ không biết tên tuổi địa chỉ. Ngoài lời khai của bị cáo, không còn nguồn tài liệu chứng cứ nào khác để chứng minh. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La không có căn cứ để tiếp tục điều tra, xác minh.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 191/CT-VKSTP ngày 19/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Phạm Đức C về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Phạm Đức C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Phạm Đức C từ 18 đến 22 tháng tù.

Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 0,13 gam Heroine ký hiệu H; 01 mảnh nilon màu xanh; 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận với vị đại diện Viện kiểm sát, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay, qua xét hỏi bị cáo Phạm Đức C khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La đã truy tố đối với bị cáo. Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Ngày 01/3/2023, Phạm Đức C đã có hành vi cất giấu trái phép 0,30 gam Heroine với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang tại khu vực tổ 4, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ: Lời khai nhận tội của bị cáo; Biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng vật chứng thu giữ là 0,30 gam Heroine; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong kiểm tra vật chứng; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định; Kết luận giám định; Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với Kết luận điều tra.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Đức C đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều

249 Bộ luật Hình sự 2015. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La truy tố và Tòa án nhân dân thành phố Sơn La xét xử bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015, khung hình phạt có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm và thuộc trường hợp nghiêm trọng là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy và hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Xét cần xử phạt nghiêm khắc nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo, răn đe phòng ngừa chung.

[4] Xét tình tiết tặng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu, nhưng trong quá trình điều tra và tại phiên toà thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa thấy rằng: Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, xét việc áp dụng hình phạt bổ sung không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Đối với người phụ nữ bán ma túy cho Phạm Đức C: Bị cáo không biết tên tuổi địa chỉ, ngoài lời khai của Cảnh, không còn nguồn tài liệu chứng cứ nào khác để chứng minh. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La không có căn cứ để tiếp tục điều tra, xác minh mở rộng vụ án. Do đó, buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm về toàn bộ số ma tuý bị thu giữ.

[7] Vật chứng vụ án:

Đối với 0,13 gam Heroine ký hiệu H còn lại sau khi lấy mẫu gửi giám định là chất ma túy thuộc loại Nhà nước cấm mua bán, vận chuyển, tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 mảnh nilon màu xanh; 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở là vật bị cáo dùng để cất giấu ma túy, vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ.

[8] Về án phí: Do hành vi phạm tội của bị cáo nên buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tuyên bố bị cáo Phạm Đức C phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Phạm Đức C 22 (Hai mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 01/3/2023).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 0,13 gam Heroine ký hiệu H; 01 mảnh nilon màu xanh; 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở.

(Số lượng, khối lượng, đặc điểm, tình trạng vật chứng, tài sản theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/6/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14: Buộc bị cáo Phạm Đức C phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Phạm Đức C có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 26/6/2023).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La (2);
- THADS thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La;
- Công an thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La;
- THAPT (2);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thị Phượng